

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU
Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Vĩnh Lợi, ngày 05 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 87/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Trần C**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị đơn: Anh **Quách L**, sinh năm 1987

Địa chỉ: Ấp T, xã V, huyện L, tỉnh Bạc Liêu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 110, 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 và điểm b khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần C và anh Quách L.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - 2.1. Về hôn nhân: Chị Trần C và anh Quách L thuận tình ly hôn.
 - 2.2. Về con chung: Chị Trần C và anh Quách L thống nhất giao cháu Quách H sinh ngày 01 tháng 02 năm 2013 cho chị Trần C tiếp tục trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; (cháu Quách H hiện đang sống chung với chị Trần C). Anh Quách L có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở.
 - 2.3 Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Trần C và anh Quách L thống nhất anh Quách L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho cháu Quách H sinh ngày 01 tháng 02 năm 2013, mỗi tháng là 1.000.000 đồng (một triệu đồng).

Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 28 tháng 5 năm 2019 cho đến khi cháu Quách H, sinh ngày 01 tháng 02 năm 2013 đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Chị Trần C và anh Quách L thống nhất không có và không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

2.5. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình bằng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Trần C tự nguyện nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chị Trần C đã nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án 0013502 ngày 19 tháng 4 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu nên được chuyển thu án phí 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), chị Cẩm được hoàn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

Án phí dân sự sơ thẩm về cấp dưỡng bằng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), nhưng được giảm 50% do hòa giải thành bằng 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), anh Quách L phải nộp số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- UBND xã V, huyện Vĩnh Lợi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Trang Thảo